



TRƯỜNG ĐẠI HỌC
SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH
HCMC University of Technology and Education

PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG

cuu duong than cong. com

Giảng viên: **ThS Trần Minh Toàn**

Điện thoại/email: lawyertoan@gmail.com

Học kỳ: **I / 2015 - 2016**

BÀI 5

VI PHẠM PHÁP LUẬT TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ

cuu duong than cong. com

MỜI CÁC BẠN XEM ĐOẠN CLIP SAU

- Các bạn trả lời những câu hỏi sau:
- 1. Các bạn nhìn thấy những gì trong đoạn clip nói trên.
- 2. Hãy bình luận về sự việc mà các bạn đã nhìn thấy.

I. Vi phạm Pháp luật

1. Khái niệm

Là hành vi (hành động hay không hành động) trái pháp luật, có lỗi, do chủ thể có năng lực trách nhiệm pháp lý thực hiện, xâm hại hoặc đe dọa xâm hại các quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ.

2. Các dấu hiệu cơ bản của VPPL

2.1 VPPL là hành vi xác định của con người, hành vi đó đã được thể hiện ra thực tế khách quan

- Hành vi đó thể hiện ở dạng hành động hoặc không hành động
- Ý nghĩ của chủ thể dù tốt hay xấu không bị xem là VPPL

cuu duong than cong. com

2.2 VPPL là hành vi trái PL và xâm hại tới QHXXH được PL bảo vệ

- Hành vi trái pháp luật là hành vi không phù hợp với những quy định của pháp luật
- Một hành vi là trái pháp luật thì bao giờ cũng xâm hại tới QHXXH được pháp luật bảo vệ

2.3 Chủ thể thực hiện hành vi trái pháp luật đó phải có lỗi

- Lỗi là thái độ, trạng thái tâm lý của chủ thể đối với hành vi trái pháp luật mà mình đã thực hiện và đối với hậu quả từ hành vi đó.
- Lỗi được chia ra thành:
 - Lỗi cố ý: cố ý trực tiếp và cố ý gián tiếp
 - Lỗi vô ý: vô ý Vì quá tự tin và vô ý do cầu thả

2.4 Chủ thể thực hiện hành vi trái pháp luật có năng lực trách nhiệm pháp lý

- Năng lực trách nhiệm pháp lý là khả năng phải gánh chịu trách nhiệm pháp lý của chủ thể, do NN quy định
- Điều kiện:
 - Độ tuổi
 - Điều kiện về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi

* Năng lực TNPL của chủ thể

<div>Tổ chức</div> <div>Cá nhân</div>	Tổ chức phải chịu TNPL đối với các VPPL, ngoại trừ VPPL hình
độ tuổi	Đạt đến một độ tuổi nhất định (được xác định trong từng ngành luật cụ thể)
nhận thức	Khả năng nhận thức bình thường (không mắc bệnh tâm thần hoặc các bệnh làm hạn chế khả năng nhận thức).

- 1, bà A có một vườn sầu riêng nhưng không làm hàng rào. Tối 14/2/2010 S và V rủ nhau vào vườn bà A tâm sự, V bị sầu riêng rơi trúng đầu gây thương tích với tỷ lệ là 21%.
- 2, H 45 tuổi, bị bệnh tâm thần, rất thích ăn bắp nướng. Trưa ngày 22/12/2012 H đã đốt nhà hàng xóm để nướng bắp.
- 3, Anh H (42 tuổi, ở tỉnh BP) i). Do nghi ngờ vợ mình ngoại tình nên giữa hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Tối 31/3/2011, H nằm đợi sẵn trong nhà, khi chị B vừa mở cửa vào thì H chồm dậy dùng gậy đánh vào chân chị với thương tích là 12%.
- 4, Tối 21/4/2011, K (26 tuổi, quê ở ĐN) điều khiển xe ben đi từ đường (Q.2) hướng ra xa lộ Hà Nội, khi xe của K gần đến xa lộ Hà Nội

i. Tai nạn anh T bị gãy chân.

Câu hỏi Thảo luận

Nhóm 1: Theo bạn, các trường hợp sau
ì sao?

Nhóm 2: Trình bày khi nào mà việc c c y u t thu c m t kh ch
quan c a vi ph m ph p lu t? Trình bày c c y u t thu c
m t kh ch quan trong c c VPPL nêu trên?

Nhóm 3: Trình bày về m t ch quan c a VPPL? Nêu khi
nào mà y u t l i trong m t ch quan c a VPPL v so s nh
c c lo i l i? X c c VPPL nêu trên.

Nhóm 4: Trình bày về ch th
c VPPL nêu trên?

3. Cấu thành VPPL

3.1 Mặt chủ thể

- Là cá nhân, tổ chức
- Có năng lực trách nhiệm pháp lý

3.2 Mặt khách thể

- Là những QHXXH được pháp luật bảo vệ, nhưng đã bị hành vi VPPL xâm hại tới
- Đó là: tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của cá nhân, quyền sở hữu tài sản của NN, của công dân, trật tự an toàn xã hội...

3.3 Mặt chủ quan

- Là sự nhận thức, suy nghĩ, thái độ...của chủ thể khi thực hiện hành vi trái pháp luật
- Thể hiện ở các yếu tố:
 - Lỗi
 - Động cơ
 - Mục đích

+ Các loại lỗi

Trên cơ sở xem xét lý trí và ý chí của chủ thể, lỗi của chủ thể được xác định bao gồm:

- 1, Lỗi cố ý
- 2, Lỗi vô ý

Bảng phân tích so sánh các loại lỗi

<div>tên lỗi</div> <div>Tiêu chí</div>	Cố ý trực tiếp	Cố ý gián tiếp	Vô ý do quá tự tin	Vô ý do câu hỏi
Lý trí	Nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội và thấy trước hậu quả của hành vi.	Nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho XH và thấy trước hậu quả của hành vi có thể xảy ra.	Thấy trước hành vi của mình có thể gây ra hậu quả nguy hại cho XH.	Không biết tính nguy hiểm của hành vi mặc dù có thể hoặc cần phải biết.

Bảng phân tích so sánh các loại lỗi

<div>tên lỗi</div> <div>Tiêu chí</div>	Cố ý trực tiếp	Cố ý gián tiếp	Vô ý do quá tự tin	Vô ý do cầu thả
Ý chí	Mong muốn hậu quả xảy ra	Không mong muốn, nhưng có ý thức bỏ mặc cho hậu quả xảy ra.	Cho rằng hậu quả không xảy ra hoặc nếu có thì sẽ khắc phục được.	(không xác định)

3.4 Mặt khách quan

- Là những biểu hiện ra bên ngoài thực tế khách quan của hành vi VPPL
- Gồm các yếu tố:
 - Hành vi trái pháp luật
 - Hậu quả nguy hiểm từ hành vi trái pháp luật
 - Mối quan hệ nhân quả giữa hành vi và hậu quả
 - Thời gian, địa điểm, công cụ, phương tiện, cách thức thực hiện hành vi trái pháp luật

4. Phân loại VPPL

- VPPL hình sự
- VPPL hành chính
- VPPL dân sự
- Vi phạm kỷ luật

II. Trách nhiệm pháp lý

1. Khái niệm, đặc điểm TNPL

1.1 Khái niệm:

- Là một loại QHPL đặc biệt giữa NN với chủ thể VPPL
- Trong đó chủ thể VPPL phải gánh chịu những hậu quả bất lợi và những biện pháp cưỡng chế của NN

1.2 Đặc điểm

- Cơ sở của TNPL là VPPL
- TNPL là sự lên án của xã hội, sự phản ứng của NN đối với chủ thể đã VPPL
- TNPL là biện pháp cưỡng chế do cơ quan NN có thẩm quyền áp dụng cho chủ thể đã VPPL
- TNPL hình thành dựa trên các quyết định của cơ quan NN có thẩm quyền

2. Căn cứ để truy cứu TNPL

- Vi phạm pháp luật
- Thời hiệu truy cứu TNPL

3. Phân loại TNPL

- TNPL hình sự
- TNPL hành chính
- TNPL dân sự
- Trách nhiệm kỷ luật
- Trách nhiệm vật chất

cuu duong than cong. com

cuu duong than cong. com



cuu duong than cong. com

cuu duong than cong. com

• **THANK YOU !**

cuu duong than cong. com

cuu duong than cong. com